

Bản án số: 194/2020/HS-PT

Ngày: 29-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Nhu.

Các Thẩm phán: Ông Trần Vĩnh Yên.

Bà Đỗ Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tám, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quang Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2020/TLPT-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Duy C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2020/HS-ST ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Duy C**, sinh năm 1964 tại Đồng Nai.

HKTT: Ấp 8, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 03/12. Nghề nghiệp: Làm rẫy.

Họ và tên cha: Nguyễn Văn P, sinh năm 1940 (đã chết).

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị G, sinh năm 1945.

Gia đình bị cáo có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ 01 trong gia đình và có vợ tên là Hoàng Thị Kim H, sinh năm 1968. Có ba người con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2002.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại ấp 8, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trương Tiến D, Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV Trương Tiến D, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai.

Ngoài ra, còn có bị hại không có kháng cáo và không bị kháng nghị, không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/4/2019, bà Nguyễn Thị G tổ chức họp gia đình cùng các con đề bàn bạc về việc mở đường đi trên phần đất do bà G và chồng là ông Nguyễn Văn P (đã chết) đứng tên chủ sở hữu và được mọi người đồng ý. Riêng Nguyễn Duy C và Nguyễn Thị Tuyết M là con thứ nhất và con thứ ba của bà G không đồng ý. Tuy nhiên, sau khi họp gia đình xong thì bà G vẫn quyết định nhờ anh Nguyễn Văn D là con rể bà G hợp đồng với anh Lê Văn Đ ở ấp C, xã CB, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thuê máy xúc để làm đường. Sáng ngày 22/4/2019, anh Đ cử anh Trần Văn Đ1 là tài xế điều khiển xe máy xúc hiệu Yanmar đến nhà bà G để làm đường thì bị Nguyễn Duy C đe dọa đốt xe nên anh Đ1 không làm. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, gia đình bà G tiếp tục yêu cầu anh Đức làm việc thì Nguyễn Duy C cầm 02 chai nhựa loại 100ml có chứa dầu diezen bên trên bịt kín bằng vải và yêu cầu anh Đức không làm nữa. Khi anh Đức xuống xe và chưa tắt máy thì Nguyễn Duy C dùng bật lửa gas châm lửa chai dầu thứ nhất rồi ném vào xe máy xúc nhưng trúng phần xích xe nên dầu lan và cháy dưới đất. Sau đó C tiếp tục châm lửa chai thứ hai và ném vào bộ phận điều khiển máy của xe làm cháy hoàn toàn bộ phận máy nên không sử dụng được.

Tại bản kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 61/HĐĐG ngày 23/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: Một xe máy xúc hiệu Yanmar dung tích gầu 03 đã qua sử dụng có giá trị là 52.500.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSLT ngày 06/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy C về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại điểm b, điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về vật chứng vụ án: 01 xe máy xúc nhãn hiệu Yanmar đã bị đốt cháy không sử dụng được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho chủ sở hữu anh Lê Văn Đ.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Văn Đ và Nguyễn Duy C thỏa thuận bồi thường số tiền 40.000.000đ, Nguyễn Duy C đã bồi thường xong số tiền trên và anh Đoàn không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2020/HS-ST ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy C phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Áp dụng điểm b, điểm d khoản 2 Điều 178, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy C 20 (hai mươi) tháng tù về tội “*Hủy hoại tài sản*”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 17/02/2020, bị cáo Nguyễn Duy C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt không áp dụng hình phạt tù để bị cáo được tiếp tục lao động nuôi sống gia đình vì bị cáo là lao động chính.

Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo do có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, người bị hại cũng có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm: Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Duy C về tội “*Hủy hoại tài sản*” quy định tại điểm b, điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và xem xét các tình tiết giảm nhẹ, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 20 tháng tù là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo và cung cấp chứng cứ mới thể hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ bị bệnh nặng, bản thân là lao động chính trong gia đình được chính quyền địa phương xác nhận, về phía người bị hại cũng có đơn đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội, kháng cáo của bị cáo là có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 21/4/2019, bà Nguyễn Thị G mở đường đi trên phần đất của gia đình và thuê anh Lê Văn Đ dùng máy xúc để làm đường thì Nguyễn Duy C không đồng ý nên đã có hành vi dùng dầu Diezen đốt 01 chiếc xe máy xúc hiệu

Yanmar của anh Lê Văn Đ gây thiệt hại 52.500.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết án bị cáo Nguyễn Duy C về tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình phạm tội. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và xem xét các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 20 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt; trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu thể hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ bị bệnh nặng, bản thân là lao động chính trong gia đình được chính quyền địa phương xác nhận, về phía người bị hại cũng có đơn xác nhận thiệt hại thực tế chỉ là 40.000.000 đồng vì trừ đi phần giá trị còn lại sử dụng được của xe và đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Vì vậy, xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù nên chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Duy C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết lại.

[5] Quan điểm và đề nghị của Luật sư, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy C , sửa bản án sơ thẩm.

1. Áp dụng điểm b, điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy C 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù về tội “*Hủy hoại tài sản*” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng kể từ ngày tuyên án (29/5/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Duy C cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã giám sát, giáo dục có trách nhiệm thông báo cho cơ quan Thi hành án hình sự để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án cho Ủy ban nhân dân cấp xã, phường nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Duy C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện Long Thành;
- VKSND huyện Long Thành;
- Công an huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- Phòng HSNV-Công an huyện Long Thành;
- UBND xã Bàu Cạn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bá Nhu

